

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo
vệ môi trường;*

*Căn cứ Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 do
UBND thành phố Biên Hòa cấp cho dự án “Sản xuất phụ gia; thực phẩm bổ sung
vi chất; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; các loại hương liệu và nguyên liệu công
nghiệp dùng cho thực phẩm quy mô 4.500 tấn sản phẩm/năm” của công ty TNHH
Brenntag Việt Nam tại lô 503, đường số 13, Khu công nghiệp Long Bình (Amata),
phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;*

*Xét Văn bản số 09-23/CV-BR ngày 27/9/2023 của Công ty TNHH Brenntag
Việt Nam về việc đề nghị điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án “Sản xuất
phụ gia; thực phẩm bổ sung vi chất; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; các loại
hương liệu và nguyên liệu công nghiệp dùng cho thực phẩm quy mô 4.500 tấn sản
phẩm/năm” và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên
Hòa tại Tờ trình số 5021/TTr-PTNMT ngày 01 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 do UBND thành phố Biên Hòa cấp cho dự án “Sản xuất phụ gia; thực phẩm bổ sung vi chất; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; các loại hương liệu và nguyên liệu công nghiệp dùng cho thực phẩm quy mô 4.500 tấn sản phẩm/năm”

của công ty TNHH Brenntag Việt Nam tại lô 503, đường số 13, Khu công nghiệp Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép điều chỉnh này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 do UBND thành phố Biên Hòa cấp.

Điều 2. Công ty TNHH Brenntag Việt Nam tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 do UBND thành phố Biên Hòa cấp và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT/ UBND TP;
- Chánh, các PCVP/HĐND-UBND TP;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- BQL các KCN tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường Long Bình;
- Công ty CP Đô thị Amata Biên Hòa;
- Công ty TNHH Brenntag Việt Nam;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Tân

Phụ lục
NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số 17632 /GPMT-UBND
ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa)



1. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả khí thải và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý khí thải:

1.1. Điều chỉnh lưu lượng xả khí thải lớn nhất của Dòng khí số 01 tại khoản 2.2 mục 2 phần A của Phụ lục 2 của Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 thành:

“2.2. Lưu lượng xả khí thải lớn nhất:

- Dòng khí số 01: Lưu lượng xả khí thải lớn nhất 1.583 m³/giờ (cho 2 thiết bị: hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn chiết rót, công suất 1.300 m³/giờ và hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn đóng gói, công suất 283 m³/giờ).”

1.2. Điều chỉnh công suất thiết kế của Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải tại khoản 1.2 mục 1 phần B của Phụ lục 2 của Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 thành:

“1.2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:

- Công suất thiết kế 1.583 m³/giờ (có 2 thiết bị: hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn chiết rót, công suất 1.300 m³/giờ và hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn đóng gói, công suất 283 m³/giờ).”

1.3. Điều chỉnh công suất của Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm tại khoản 2.2 mục 2 phần B của Phụ lục 2 của Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 thành:

“2.2. Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm: Hệ thống xử lý bụi công suất 1.583 m³/giờ (có 2 thiết bị: hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn chiết rót, công suất 1.300 m³/giờ và hệ thống xử lý bụi phát sinh từ công đoạn đóng gói, công suất 283 m³/giờ)”

2. Các nội dung khác:

Không thay đổi so với Giấy phép môi trường số 3545/GPMT-UBND ngày 21/3/2023 do UBND thành phố Biên Hòa cấp.